TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày 17 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 07/10/198X tại H.P. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11 khu 1 phường V.N, Quận L.C, thành phố H.P; nơi ở: Số 29/208 Thôn A.D, xã A.Đ, huyện A.D, thành phố H.P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị D; có vợ là Lục Thị Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 64/HS-ST ngày 19/11/2004 Tòa án nhân dân Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; bị tạm giữ từ ngày 26/3/2018; tạm giam từ ngày 28/3/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/3/2018 Nguyễn Văn S một mình điều khiển xe moto BKS: 15B1-531.75 đi từ nhà đến khu vực chắn tàu đường M.L, Quận Lê Chân, Hải

Phòng để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, S gặp và hỏi mua 200.000 đồng heroine của một người (chưa rõ lai lịch) qua khe nhỏ trên cửa của một căn nhà, người này nhận tiền và đưa cho S 04 gói giấy màu trắng bên trong chứa heroine. S cầm 4 gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi mua xilanh về sử dụng. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 198 T.H, S bị Tổ công tác Công an phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Hải Phòng kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng đồng thời thu giữ của S 01 xe máy BKS: 15B1-531.7A và số tiền 610.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 142/KLGĐ ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2245 gam, là loại: Heroine.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi mua ma túy về với mục đích sử dụng cho bản thân như nội dung vụ án đã nêu. Các vật chứng thu giữ được gồm 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 xe moto BKS: 16L7-4743 và số tiền 610.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Văn S từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo số tiền 610.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án, ngôi nhà S mua ma túy là nhà số 10/99 đường tàu M.L, phường T.C, Quận L.C, Hải Phòng. Quá trình điều tra, xác định: Ngôi nhà này thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 196Y, nơi cư trú: Số 30A L.T, H.N, L.C, H.P. Bà M hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam thành phố Hải Phòng từ tháng 9/2017. Đối tượng bán ma túy cho S, S không xác định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở điều tra, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy BKS: 15B1 -531.7A, S khai mượn của chị vợ S là chị Đoàn Thị Kim T, sinh năm 198C, trú tại: Số 187 L.T.K, quận H.B, H.P. Chị T không biết việc S mượn xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, xác minh, Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã xác định chủ sở hữu của chiếc xe máy này là chị Đoàn Thị Kim T nên đã ra quyết định trả lại chiếc xe của chị T quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên phù hợp với nội dung biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Báo cáo bắt giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào khoảng 11 giờ ngày 26/3/2018 tại khu vực trước cửa nhà số 198 T.H, phường T.C, Quận L.C, H.P, Nguyễn Văn S đã cất giữ trái phép 0,2245 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, sau đó bị bị bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi này bị cáo biết rõ là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Xét về nhân thân bị cáo có 1 tiền án: Tại bản án số 64/HS-ST ngày 19/11/2004 Tòa án nhân dân Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Tiền án này đến nay đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém, không ăn năn hối cải và lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; trả lại cho bị cáo số tiền 610.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án về án phí, số còn lại trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26 tháng 3 năm 2018.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tiếp tục tạm giữ số tiền 610.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội để đảm bảo thi hành án về án phí, số còn lại trả lại cho bị cáo (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 10/7/2018 và Biên lai thu tiền số 0004178 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc Nguyễn Văn Sơn phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP HảiPhòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- CA Q. Lê Chân;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- UBND xã (nơi BC cư trú)
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Thùy Linh